

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77 /2019/HS-ST

Ngày: 13/06/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiêu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Quyền
2. Ông Dương Văn Toàn

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 13/6/2019, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2019/HS-ST ngày 03/05/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 17/5/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: không; sinh NA 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Xây Tây, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề ngH: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Bá Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 03 anh em , bị cáo là con thứ hai; vợ Đồng Thị Út, sinh NA 1985, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh NA 1985, con nhỏ sinh NA 2009

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

2. Lê Đ Th; tên gọi khác: không; sinh NA 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Thượng, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Lê Hải Ph và bà Ngô Thị Tr; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ NA; có vợ là Trương Thị Đào, sinh NA 1978, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh NA 1999, con nhỏ sinh NA 2012.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

3. Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: không; sinh NA 1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Xây Tây, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Nguyễn Quang Đ và bà Trịnh Thị D; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị Mùi, sinh NA 1984, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh NA 2003, con nhỏ sinh NA 2012.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

4. Nguyễn Thanh Th; Tên gọi khác: không; sinh NA 1980.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Triều Lai 1, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Lê Th và bà Nguyễn Thị Nh; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Huỳnh Thị H, sinh NA 1982, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh NA 2009, con nhỏ sinh NA 2014.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

5. Trịnh Văn NA; Tên gọi khác: không; sinh NA 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Cẩm Trà, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Trịnh Văn L và bà Đàm Thị T; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ NA; có vợ là Đinh Thị Th, sinh NA 1993, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh NA 2013, con nhỏ sinh NA 2017.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

6. Lương Đình TP; Tên gọi khác: không; sinh NA 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Hiệp Đồng, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Lương Văn Ph (đã chết) và bà Trần Thị Ch; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; có vợ là Cao Thị Thanh Ng, sinh năm 1979, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh NA 2003, con nhỏ sinh năm 2018.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

7. Đào Thế Tha; Tên gọi khác: không; sinh năm 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đầm, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Đào Thế N (đã chết) và bà Vũ Văn Ch; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ NA; có vợ là Vi Thị Thu Hiền, sinh NA 1985, vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Đỗ Văn Hiệp; sinh NA 1992; Địa chỉ cư trú: xóm Thượng, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

2. Nguyễn Văn H; sinh năm 1975; Địa chỉ cư trú: xóm Chùa 1, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

3. Lương Văn H; sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: Thôn Bản Quất, xã Như Cỏ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

5. Đào Thế L; sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: xóm Đầm, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

6. Nguyễn Thị B; sinh năm 1991; Địa chỉ cư trú: xóm Xuân Vinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

7. Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: Xóm Chùa 1, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

8. Đào Thế D, sinh năm 1982; Địa chỉ cư trú: Xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

9. Nguyễn Yết K, sinh năm 1970; Địa chỉ cư trú: Xóm Chùa 2, xã Thuận

Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

10. Lương Đình H, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

11. Đỗ Minh Gi, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: Xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 09/12/2018, tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang tại tầng 2 nhà của anh Đỗ Minh K, sinh NA 1981 ở xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có các đối tượng: Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Trịnh Văn NA, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thanh Th đang đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Ngoài các đối tượng tham gia đánh bạc bị bắt quả tang trên, tại nơi đánh bạc còn có một số đối tượng: Đào Thế Tha, Đỗ Văn H, Lương Văn H, Nguyễn Yết K, Nguyễn Văn H, Đào Thế D, Nguyễn Văn Bích, Đào Thế Lợi, Nguyễn Văn Cường và Lương Đình K cũng có mặt tại đó.

Tang vật thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc số tiền 6.800.000đ (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*), 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị và 01 chiếu cói các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Ngoài ra còn tạm giữ trên người các đối tượng bị bắt: Trịnh Văn NA 01 điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại Philips; Nguyễn Thanh Th 01 điện thoại Oppo A3S màu tím than và 50.000đồng; Lương Đình TP 01 điện thoại Samsung J8 màu đen; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại Samsung J2 màu vàng; Lê Đ Th 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Iphone 6S và 6.040.000đồng.

Quá trình bắt quả tang còn tạm giữ tài sản, đồ vật của một số đối tượng khác gồm: Đỗ Minh K (chủ nhà) 1.363.000đ; Đào Thế Lợi 01 điện thoại Oppo F1S và 110.000đ; Nguyễn Văn Bích 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng và 5.108.000đ; Nguyễn Văn Hiệp 01 điện thoại Oppo; Nguyễn Văn Cường 01 điện thoại Xiaui và 89.000đ; Lương Đình K 01 điện thoại Samsung A5 2015; Nguyễn Văn H 01 điện thoại Oppo; Đào Thế D 01 điện thoại Nokia 105 màu đen và 1.500.000đ; Nguyễn Yết K 01 điện thoại Nokia 1280; Lương Văn H 01 điện thoại Samsung J5 và Đào Thế Tha 01 điện thoại Samsung E5.

Quá trình điều và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Nguyễn Thanh Th, Trịnh Văn NA, Đào Thế Tha cùng một số đối tượng liên quan khai nhận: Sau khi ăn tân gia nhà anh Lương Văn Hiếu xong, khoảng 13 giờ ngày 09/12/2018 Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Nguyễn Thanh Th, Trịnh Văn NA, Đào

Thế Tha sang nhà anh Đỗ Minh K (sinh NA 198, trú tại: xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, Thị xã Phổ Yên là hàng xóm với anh Lương Văn Hiếu) uống nước cùng một số đối tượng khác, sau khi ngồi uống nước cả bọn rủ nhau lên tầng hai nhà anh K đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa, được thua bằng tiền, lúc này gia đình anh K không có ai ở nhà. Khi các bị cáo đánh bạc đã thấy có sẵn 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị và 01chiếu cỏi sử dụng để đánh bạc nhưng không biết là ai đã chuẩn bị (sau này biết là Lương Đình K là người lấy các dụng cụ trên).

Số tiền các bị cáo mang theo và sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau: Quá trình tham gia đánh bạc TP sử dụng 400.000đồng, Th sử dụng 800.000đồng, Th sử dụng 100.000đồng, Đ sử dụng 2.000.000đồng, Đ sử dụng 300.000đồng, NA sử dụng khoảng 450.000đồng và Tha sử dụng 500.000đồng để đánh bạc. Các đối tượng khác là Đỗ Văn Hiệp, Nguyễn Văn Bích, Đào Thế Lợi, Lương Văn H và Nguyễn Văn H có tham gia đánh bạc (Trong đó: Hiệp sử dụng 100.000đồng, Bích sử dụng 50.000đồng, Lợi sử dụng 50.000đồng, H sử dụng 100.000đồng và H sử dụng 170.000đồng để đánh bạc) nhưng sau đó thua hết nên chỉ đứng xem đến khi bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Về cách thức đánh bạc các đối tượng quy ước như sau: Lấy 04 quân vị (một mặt màu trắng, một mặt màu đen) cho vào một chiếc bát, sau đó úp một chiếc đĩa lên để xóc. Người cầm cái sẽ xóc đều các quân bài, khi đã xóc đều thì người cầm cái đặt bát đĩa bên trong chứa các quân bài xuống chiếu bạc. Lúc này những người tham gia đánh bạc sẽ đặt cược tiền vào một trong hai cửa chắn hoặc cửa lẻ. Khi những người tham gia đánh bạc đã đặt cược tiền, người cầm cái mở bát nêu trên đĩa quân bài là chắn (tức là hai mặt trắng, hai mặt đen hoặc bốn mặt đen, bốn mặt trắng) thì người đặt cược tiền vào cửa chắn Tha, nếu trên đĩa quân bài là lẻ (tức là một mặt đen, ba mặt trắng hoặc một mặt trắng, ba mặt đen) thì người đặt cược vào cửa lẻ Tha. Người Tha sẽ được người xóc cái trả cho số tiền bằng số tiền mà họ đã đặt cược, người thua sẽ mất số tiền đã sử dụng để đặt cược. Người xóc cái trả tiền cho người Tha và lấy tiền của người thua, nếu số tiền của người Tha ít hơn của người thua thì người xóc cái được H, nếu số tiền của người Tha nhiều hơn số tiền của người thua thì người xóc cái phải trả bằng tiền của mình. Mức đặt cược do các đối tượng tự thỏa thuận nhưng thấp nhất từ 50.000đ trở lên

Các bị cáo Đ, Th, Đ, TP , Th, NA, Tha đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Trong vụ án này số tiền các bị cáo và một số đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc được xác định gồm: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 6.800.000đồng; còn số tiền 1.363.000đồng thu giữ từ anh Đỗ Minh K là tiền của Đào Thế Tha vớt xuống cạnh giường nhà anh K khi bị Công an phát hiện bắt quả tang, trong đó có 300.000đồng Tha định bỏ ra TP tục sử dụng để đánh bạc sau khi thu hết số tiền đã bỏ ra trước đó và 50.000đ thu giữ trên người Nguyễn Thanh Th là tiền Th sử dụng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh

bạc trong vụ án này được xác định là 7.150.000đ (*Bảy triệu một trăm NA mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định: 17 chiếc điện thoại di động các loại tạm giữ của các đối tượng, 110.000đ tạm giữ của Đào Thế Lợi, 5.108.000đ tạm giữ của Nguyễn Văn Bích, 89.000đ tạm giữ của Nguyễn Văn Cường và 1.500.000đ tạm giữ của Đào Thế D. Số tiền và tài sản trên các đối tượng không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý sử dụng theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSPY, ngày 02/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Nguyễn Thanh Th, Trịnh Văn NA, Đào Thế Tha về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội: *Đánh bạc*:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Văn Đ từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

- Lê Đ Th từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

- Nguyễn Văn Đ từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

- Trịnh Văn NA từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

- Đào Thế Tha từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

- Lương Đình TP từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

- Nguyễn Thanh Th từ 6-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi các bị cáo hiện đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS:

- Phạt các bị cáo cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Nguyễn Thanh Th, Trịnh Văn NA, Đào Thế Tha mỗi bị cáo từ **10 - 15** triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS NA 2015, Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền **7.150.000đồng** (*Bảy triệu một trăm NA mươi nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Trả lại bị cáo Đào Thế Tha số tiền 1.063.000đồng; Lê Đ Th 6.040.000 đồng do chưa đủ căn cứ xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sù, 01 đĩa sù; 04 quân vị, 01 chiếu cỏi.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo đều không tranh luận gì thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của các bị cáo hứa sửa chữa và xin mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, vật chứng thu giữ.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng gần 13 giờ , ngày 09/12/2018, tại chỗ ở của anh Đỗ Minh K thuộc xóm Chùa 2, xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Nguyễn Thanh Th, Trịnh Văn NA, Đào Thế Tha và một số đối tượng khác có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "Xóc đĩa" được thua bằng tiền thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc khi bắt quả tang gồm: 01 bát sù, 01 đĩa sù, 04 quân vị, 01 chiếu cỏi và số tiền 6.800.000đồng. Ngoài ra khi bắt quả tang lợi dụng sự lộn xộn Đào Thế Tha vứt xuống cạnh giường nhà anh K số tiền 1.363.000đồng trong đó Tha khai do thua hết tiền nên đang lấy 300.000đồng ra sử dụng để TP chưa kịp lấy thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra còn tạm giữ của: Trịnh Văn NA 01 điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại Philips; Nguyễn Thanh Th 01 điện thoại Oppo A3S màu tím than và 50.000đồng; Lương Đình TP 01 điện thoại Samsung J8 màu đen; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại Samsung J2 màu vàng; Lê Đ Th 01 điện thoại Iphone 6, 01 điện thoại Iphone 6S và 6.040.000đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo xác định không sử dụng điện thoại để liên lạc gọi các đối tượng khác đến đánh bạc; đối với số tiền 50.000đồng tạm giữ của Nguyễn Thanh Th bị cáo xác định có sử dụng vào việc đánh bạc; số tiền 6.040.000đồng tạm giữ của Lê Đ Th tại túi quần, Th xác định không sử dụng vào việc đánh bạc.

Như vậy trong vụ án này xác định số tiền cá bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được là **7.150.000đồng** (*Bảy triệu một trăm NA mươi nghìn đồng*) bao gồm: 6.800.000đồng thu giữ trên chiếu bạc khi bắt quả tang; 300.000đồng Tha khai do thua hết tiền nên đang lấy 300.000đồng ra sử dụng để TP chưa kịp lấy thì bị bắt; 50.000đồng tạm giữ của Nguyễn Thanh Th.

Mặc dù căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thì số tiền các bị cáo sử dụng ít hơn số tiền thực tế thu giữ trên chiếu bạc khi bị bắt quả tang, tuy nhiên các bị cáo đều thừa nhận do trong quá trình đánh bạc có rất đông người ra vào một số đối tượng có vào đánh bạc thả một hai ván xong đi về các bị cáo không biết là ai. Đối với các đối tượng Đỗ Văn Hiệp, Nguyễn Văn Bích, Đào Thế Lợi, Lương Văn H và Nguyễn Văn H có tham gia đánh bạc nhưng các bị cáo không xác định được các đối tượng trên đánh bạc khi nào, đánh bao nhiêu ván, trước thời điểm bắt quả tang các đối tượng trên đã không tham gia đánh bạc chỉ đứng xem. Do vậy chưa đủ căn cứ để xác định tại thời điểm các đối tượng Đỗ Văn H, Nguyễn Văn Bích, Đào Thế Lợi, Lương Văn H và Nguyễn Văn H đánh bạc số tiền các bị cáo sử dụng 5.000.000đồng.

Do vậy Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Nguyễn Thanh Th, Trịnh Văn NA, Đào Thế Tha đánh bạc đến khi bị bắt quả tang phải chịu trách nhiệm toàn bộ đối với số tiền đã thu giữ trên chiếu bạc.

Hành vi, ý thức của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự NA 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

Nội dung các điều luật quy định:

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 NA hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 NA...”

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng”

[3] Xét tính chất và vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, tuy nhiên trong vụ án này Nguyễn Văn Đ là người xóc cái cho các con bạc đánh bạc, sử dụng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác do đó Đ có vai trò cao hơn các bị cáo trong vụ án; các bị cáo còn lại đều tham gia đánh bạc một cách tích cực nên có vai trò ngang nhau.

[4] Xét nhân thân các bị cáo thấy: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, mong muốn kiếm tiền một cách bất chính đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai hôm nay các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho các bị cáo được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[6] Nhận định của Hội đồng xét xử khi lượng hình: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú xác nhận.

Căn cứ Điều 2 Nghị Quyết 02/2018/NQ -HĐTP ngày 15/05/2018 có hiệu lực từ ngày 01/07/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự NA 2015, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của các bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[7] *Hình phạt bổ sung*: Các bị cáo đánh bạc nhằm mục đích vụ lợi nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] *Về vật chứng vụ án thu giữ*:

+ Đối với số tiền **7.150.000đồng** được xác định là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền **7.150.000đồng** (*Bảy triệu một trăm NA mươi nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

+ Trả lại bị cáo Đào Thế Tha số tiền 1.063.000đồng; Lê Đ Th 6.040.000 đồng do chưa đủ căn cứ xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sừ, 01 đĩa sừ; 04 quân vị, 01 chiếu cói.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Trong vụ án này các đối tượng: Đỗ Văn H, Nguyễn Văn H, Đào Thế Lợi, Nguyễn Văn Bích và Lương Văn Hưởng có tham gia đánh bạc, nhưng chỉ thả một số ván, do bị thua hoặc hết tiền nên không đánh nữa, khi Công an bắt quả tang thì các đối tượng trên đã nghỉ. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định tại thời điểm các đối tượng tham gia đánh bạc tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trên 5.000.000đồng, bản thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của H, H, Lợi, Bích và H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thị xã Phổ Yên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với Lương Đình K không tham gia đánh bạc, khi mang bát cho các đối tượng không biết các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, bản thân K không được hưởng lợi gì; Đào Thế D, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Yết K là những người đến xem và có mặt tại nơi đánh bạc, nhưng không tham gia đánh bạc; Đỗ Minh K là chủ nhà nhưng không biết các đối tượng đánh bạc tại nhà mình, khi xảy ra sự việc phạm tội anh K và gia đình đang ngủ, anh K không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc tại nhà mình; nên Cơ quan điều tra không xử lý K, D, Cường, K và K là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Trịnh Văn NA, Nguyễn Thanh Th, Đào Thế Tha phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Hình phạt chính:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự NA 2015, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ **07** (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14** (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Đ Th **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Trịnh Văn NA **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Lương Đình TP **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Đào Thế Tha **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thanh Th **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thanh Th, Đào Thế Tha cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lương Đình TP cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trịnh Văn NA cho Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS NA 2015.

Phạt các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Trịnh Văn NA, Nguyễn Thanh Th, Đào Thế Tha mỗi bị cáo **10** (mười triệu) triệu đồng nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS NA 2015.

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền **7.150.000đồng** (Bảy triệu một trăm NA mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Trả lại bị cáo Đào Thế Tha số tiền 1.063.000đồng; Lê Đ Th 6.040.000 đồng do chưa đủ căn cứ xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tại Ủy nhiệm chi số 101 lập ngày 06/6/2019).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; 04 quân vị bằng đóm tre, 01 chiếu cói đã qua sử dụng

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 31/5/2019).

4. Án phí: Căn cứ các Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Trịnh Văn NA, Nguyễn Thanh Th, Đào Thế Tha mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự . Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Lê Đ Th, Nguyễn Văn Đ, Lương Đình TP, Trịnh Văn NA, Nguyễn Thanh Th, Đào Thế Tha có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Hải Chiều